TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THUẬN THÀNH** **TỈNH BẮC NINH** Bản án số: 62/2019/HSST Ngày: 12/11/2019	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN THÀNH - TỈNH BẮC NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê bá Thành và Bà Nguyễn Thị Sơn.

Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thị Hoa - Thư ký TAND huyện Thuận Thành.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 12/11/2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thuận Thành mở phiên toà xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 60/2019/TLST-HS ngày 25/09/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2019/QĐXXST-HS ngày 29/10/2019, đối với các bị cáo:

1. Lưu Văn T, sinh năm 1996.

Trú tại: Thôn Điện T, xã Nguyệt Đ, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 0/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lưu Văn N, (đã chết) và bà Nguyễn Thị G, sinh năm 1971; Vợ con chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 25/05/2018 Công an huyện Thuận Thành ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 2.500.000 đồng về hành vi "Xâm hại sức khoẻ của người khác": Nhân thân: Tại bản án số: 100/2019/HS- ST ngày 15/10/2019 Toà án nhân dân huyện Tiên Du xử phạt bị cáo 10 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/05/2019 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh, có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Văn T1, sinh năm 1994.

Trú tại: Thôn Điện T, xã Nguyệt Đ, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1966 và bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1966; Có vợ là Nguyễn Thị Bích P, sinh năm 1988 và 01 con

sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/05/2019 đến ngày 19/5/2019 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: 1. Anh Nguyễn Nam H, sinh năm 1994.

Trú tại: Thôn Điện T, xã Nguyệt Đ, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh.

2. Chị Phạm Thị N, sinh năm 1978.

Trú tại: Đồng Đ, xã Đại Đồng T, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh.

3. Ông Hoàng Đình M, sinh năm 1963.

Trú tại: Thôn Á L, xã Đại Đồng T, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh.

4. Ông Nguyễn Văn H1, sinh năm 1965.

Trú tại: Thôn Bút T, xã Đình T, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh.

5. Anh Nguyễn Cao Đ, sinh năm 1973.

Trú tại: Thôn Đại T, xã Đình T, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh.

(Tất cả người bị hại đều có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Văn T1, sinh năm 1994 (Có mặt)

STQ: Thôn Điện T, xã Nguyệt Đ, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh;

2. Anh Đỗ Duy K (K), sinh năm 1988. (Có mặt)

STQ: Thôn Thư Đ, xã Nguyệt Đ, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh;

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trên cơ sở kết quả điều tra đã xác định được như sau:

Trong khoảng thời gian từ tháng 11/2018 đến tháng 4/2019, Lưu Văn T, Nguyễn Văn H1, Nguyễn Văn H2 và Đào Đức H3 là các đối tượng không có công ăn việc làm nên cùng rủ nhau đi trộm cắp tài sản lấy tiền tiêu xài cá nhân và hứa hẹn trước với nhau nếu ai trộm cắp được tài sản thì mỗi người sẽ chủ động liên hệ để tìm người tiêu thụ tài sản. T đã cùng đồng bọn thực hiện 05 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Thuận Thành để bán lấy tiền tiêu xài. Cụ thể:

Vụ thứ nhất: Khoảng 22 giờ ngày 11/02/2019 (Mùng 7 Tết âm lịch), T cùng với H1, H2, H3 đi từ Gia Bình đi về đi theo đường liên xã Gia Đông - Nguyệt Đức. Khi về H3 điều khiển xe Honda Dream không gắn biển kiểm soát chở T, còn H1 điều khiển xe Honda Dream không gắn biển kiểm soát chở H2. Khi đi đến trước cửa nhà anh Nguyễn Văn Q (B), ở chợ thôn Điện T, xã Nguyệt Đ cả nhóm phát hiện thấy chiếc xe Honda

Wave, biển kiểm soát 29P1- 355.35 là xe của anh Nguyễn Nam H ở cùng thôn không có người trông giữ nên đã bàn nhau trộm cắp chiếc xe trên. Lúc này, H1, H3 và T đứng ở bên đường đối diện để cảnh giới còn H2 mang theo vam phá khóa đến vị trí dựng chiếc xe rồi dùng vam phá ổ khóa điện chiếc xe và khởi động chiếc xe đi về hướng QL17 thuộc huyện Thuận Thành. Sau khi trộm cắp được chiếc xe trên, H3 và H2 mang xe đi bán được 3.500.000 đồng nhưng bán ở đâu thì T không biết. Số tiền có được từ việc bán chiếc xe trộm cắp, cả nhóm đã cùng nhau tiêu xài hết.

Ngày 12/02/2019, khi phát hiện chiếc xe bị mất anh H cùng anh Nguyễn Văn Q kiểm tra lại camera an ninh đặt trước cửa nhà anh Q, phát hiện có 01 nam thanh niên bịt mặt vào dắt xe của anh. Anh Q và anh H có nghi ngờ cho T cùng nhóm bạn của T đã trộm cắp chiếc xe mô tô của mình. Sau đó anh H đã đến gặp T và nói đã xem camera thấy T cùng 03 người nữa trộm cắp chiếc xe Wave của H. T đã thừa nhận với anh H việc mình cùng H2, H1 và H3 trộm cắp chiếc xe mô tô trên của anh H tối ngày 11/02/2019 và xin anh H cho thời gian để đi lấy xe về trả lại cho anh H. Khoảng 03 ngày sau, T gặp H1 để nói chuyện về chiếc xe của anh H. Do chiếc xe của anh H đã được H1 bán cho một người không rõ tên tuổi, địa chỉ nên T và H1 đã đến nhà anh Đỗ Duy K (K), sinh năm 1988 ở thôn Thư Đ, xã Nguyệt Đ, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh chuộc lại 01 chiếc xe Honda Wave khác có đặc điểm giống chiếc xe của anh H cũng là tài sản mà cả nhóm trộm cắp được trên địa bàn huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh hiện đang cầm cố ở nhà anh Khiên (Kiên) và mang về trả cho anh H. Quá trình sử dụng chiếc xe, anh H đã kiểm tra lại số khung, số máy của chiếc xe nhưng thấy không phải là xe của mình nên đã đến Công an huyện Thuận Thành trình báo và giao nộp lại chiếc xe mô tô trên. Khi nhận thấy hành vi của mình là sai trái và biết không thể trốn tránh, ngày 10/5/2019 Lưu Văn T đã đến Công an huyện Thuận Thành xin đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân.

Ngày 13/5/2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Thành ban hành yêu cầu định giá tài sản số: 28 yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Thuận Thành định giá tài sản là chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, biển số 29P1-355.35 tại thời điểm bị trộm cắp.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 25 ngày 16/5/2019, của Hội đồng định giá tài sản huyện Thuận Thành kết luận: Chiếc xe mô tô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, biển số 29P1-355.35 tại thời điểm bị chiếm đoạt có trị giá là 12.000.000đ.

***Vụ thứ 2:** Khoảng 15 giờ ngày 12/02/2019, T đang ở nhà thì Nguyễn Văn H1 đi xe Honda Dream không gắn biển kiểm soát (Là tài sản trộm cắp được trước đó) đến đón và rủ T đi trộm cắp tài sản. T đồng ý rồi sử dụng chiếc xe mô tô do H1 đi đến rồi

chở H1 đến đầu thôn Đồng Đoài, xã Đại Đồng Thành, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh. Tại đây, T và H1 gặp H2 và H3 cũng đi một chiếc xe Honda Dream không gắn biển kiểm soát. Sau đó, T điều khiển xe chở theo H1 còn H3 điều khiển xe chở theo H2 chia nhau đi vào đường trong thôn Đồng Đoài tìm kiếm tài sản sơ hở thì trộm cắp. Khi T và H1 đi qua nhà chị Phạm Thị N thì phát hiện bên trong lán để xe ở sân nhà chị N có dựng 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda loại xe Dream biển kiểm soát 99T2- 2389 là xe của gia đình chị N dựng nhưng không có người trông giữ. Lúc này, H1 bảo T dừng xe lại và đứng ở ngoài cổng cảnh giới để H1 vào trong sân nhà chị N xem, nếu thuận lợi sẽ trộm cắp chiếc xe trên. Còn H3 và H2 tiếp tục đi quanh thôn xem có ai để xe sơ hở thì trộm cắp. Sau đó, T đỗ xe và đứng ở trước cổng nhà chị N cảnh giới còn H1 đi vào trong khu vực dựng chiếc xe Honda Dream biển kiểm soát 99T2 - 2389. Sau khi quan sát thấy trong nhà không có ai, H1 lấy từ trong túi quần ra 01 chiếc vam phá khóa hình chữ "T" rồi phá ổ khóa điện và khởi động chiếc xe mô tô của gia đình chị N. Sau đó, H1 điều khiển chiếc xe trộm cắp được còn T điều khiển chiếc xe ban đầu rồi cả hai đi ra khu vực cổng trường Đại học Dệt may thời trang Hà Nội thuộc xã Xuân Lâm, huyện Thuận Thành. Trên đường đi, H1 gọi điện thoại cho H2 và H3 ra gặp. Sau đó, H2, H1 mang chiếc xe vừa trộm cắp được đi bán. Đến tối cùng ngày, cả nhóm gặp nhau thì H2, H1 cho biết bán chiếc xe trộm cắp được với giá 3.000.000đ. Số tiền có được từ việc bán chiếc xe trộm cắp, cả nhóm đã cùng nhau tiêu xài cá nhân hết.

Ngày 30/7/2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Thành yêu cầu định giá tài sản số: 43 gửi Hội đồng định giá tài sản huyện Thuận Thành để trưng cầu định giá tài sản là chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Dream, biển số 99T2 - 2389 tại thời điểm bị trộm cắp.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 39 ngày 16/5/2019, của Hội đồng định giá tài sản huyện Thuận Thành kết luận: Chiếc xe mô tô trên tại thời điểm bị chiếm đoạt có trị giá là 8.000.000đ (Tám triệu đồng)

Vụ thứ 3: Khoảng giữa tháng 3/2019, Nguyễn Văn Thế có gặp và nói chuyện với T xem T có chiếc xe nào cắm giá rẻ không để Thế chuộc ra mua với mục đích sử dụng làm phương tiện đi lại. Do trước đó, nhóm của T, H1, H2 và H3 có bàn nhau sau khi trộm cắp được xe mô tô từng người sẽ chủ động liên hệ để tìm người tiêu thụ, nếu ai tìm được người tiêu thụ sẽ báo lại để khi nào có xe trộm cắp cả nhóm sẽ mang đi bán lấy tiền ăn tiêu chung. Vì vậy, sau khi T, H1, H2 và H3 trộm cắp được 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream thì T đã thông báo lại cho cả nhóm để bán chiếc xe vừa trộm được cho Thế. Đến khoảng 21 giờ một ngày cuối tháng 4/2019, H1 đi chiếc xe Honda Dream

không có yếm xe, không gắn biển kiểm soát trộm cắp được và hẹn T ra đầu làng thôn Điện T để giao xe cho T mang đi bán. Nhận được xe, T mang tới nhà gặp và bán cho Nguyễn Văn Thế chiếc xe với giá 4.500.000đ. Khi gặp T Thế hỏi giấy tờ xe thì T nói "xe nhảy nên không có giấy tờ", lúc này thế hiểu ngay đây là xe trộm cắp nhưng vẫn đồng ý mua. Sau khi mua xe, Thế đã mang ra hiệu sửa chữa xe máy của anh Nguyễn Trung Thành (Trung) ở cùng thôn để thay ổ khóa, dán đề can, lắp yếm xe hết 3.800.000đ. Khoảng 01 tuần sau, H2, H1 và H3 gặp T bảo T dẫn đến nhà Thế để chuộc lại chiếc xe đã bán. Khi đi đến gặp Thế, nhóm của H2, H1 sử dụng 02 chiếc xe Honda Dream không gắn biển kiểm soát là tài sản mà cả nhóm trộm cắp được và giữ lại làm phương tiện sử dụng trong đó có 01 chiếc xe Honda Dream đã bị mài mòn hết số khung và chỉ còn số máy nguyên thủy là tài sản do nhóm của H1 trộm cắp được của ông Hoàng Đình Mẽ ngày 30/11/2018. Khi đến nhà Thế, cả nhóm đứng đợi ở cổng để T vào thương lượng với Thế. Ban đầu, Thế bảo T nếu muốn chuộc xe thì phải trả đủ cho Thế 9.000.000 đồng vì Thế đã mang xe đi sửa chữa. Tuy nhiên, do không có đủ tiền nên T, H2, H1 bàn nhau trả Thế 5.000.000 đồng và để lại chiếc xe Honda Dream có số khung bị mài mòn và số máy là HA08E1142565 (xe của ông Mẽ) cho Thế để sử dụng. Khi thấy đặc điểm xe giống với chiếc xe đầu tiên: xe không giấy tờ, không biểm kiêm soát, không yếm và ổ khóa hỏng thì Thế biết ngay là tài sản trộm cắp. Thế đồng ý, nhận số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng) và giữ lại chiếc xe bị mài mòn số khung nêu trên để sử dụng. Sau khi giao dịch xong, nhóm của T mang chiếc xe bán cho Thế ban đầu về sử dụng còn Thế lại tiếp tục mang chiếc xe ra hiệu sửa chữa xe máy của anh Nguyễn Trung Thành để thay ổ khóa, dán đề can, lắp yếm xe hết 800.000 đồng. Đến ngày 10/5/2019, khi Thế biết T bị bắt về hành vi trộm cắp tài sản nên Nguyễn Văn Thế đã đến Công an huyện Thuận Thành xin đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân đồng thời giao nộp chiếc xe Honda Dream đã mua được của T có số khung bị mài mòn và số máy là HA08E1142565.

Ngày 18/6/2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Thành đã ra Quyết định trưng cầu giám định số: 103 gửi đến Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh để trưng cầu giám định nhằm xác định số máy, số khung nguyên thủy chiếc xe mô tô Honda Dream mà Thế đã giao nộp.

Tại Bản kết luận giám định số: 74/KLGĐ-PC09 ngày 10/7/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh xác định: số máy nguyên thủy HA08E1142565, số khung bị tẩy xóa, mài mòn không xác định được số nguyên thủy. Qua tra cứu xác minh, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Thành đã xác định chiếc xe trên có biển kiểm soát 99T1 - 7242 đăng ký tên chủ sở hữu là ông Hoàng Đình Mẽ. Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Thành đã tiến hành làm việc với ông Mẽ xác định: được biết ngày

30/11/2018 ông Mẽ đi làm đồng và dựng chiếc xe trên ở đường bê tông thôn Á Lữ, xã Đại Đồng Thành, thì bị kẻ gian trộm cắp. Do nghĩ không thể tìm được chiếc xe nên ông Mẽ đã không trình báo Cơ quan Công an. Đến khi được lực lượng Công an thông báo ông Mẽ mới viết đơn đề nghị đối với vụ việc bị trộm cắp xe ngày 30/11/2018 của mình.

Ngày 13/5/2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Thành ban hành yêu cầu định giá tài sản số: 27 đề nghị Hội đồng định giá tài sản huyện Thuận Thành để xác định giá trị chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Dream, biển kiểm soát 99T1-7242, số máy HA08E1142565 là tài sản của ông Hoàng Đình Mẽ tại thời điểm bị trộm cắp.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 24 ngày 16/5/2019, của hội đồng định giá tài sản huyện Thuận Thành kết luận: Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 99T1- 7242 của ông Hoàng Đình Mẽ tại thời điểm bị trộm cắp có trị giá là 10.000.000đ (Mười triệu đồng).

Căn cứ đơn xin lại tài sản của người bị hại ngày 23/8/2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Thành đã trả lại chiếc xe mô tô Honda Dream nêu trên cho ông Hoàng Đình Mẽ. Nay ông Mẽ nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

*** Vụ thứ 4:** Khoảng 16 giờ ngày 08/4/2019, T đang ở nhà thì Nguyễn Văn H1 đi xe Honda Dream không gắn biển kiểm soát là tài sản trộm cắp được trước đó đến đón và rủ T đi trộm cắp tài sản. T đồng ý rồi sử dụng chiếc xe mô tô do H1 đi đến rồi chở H1 đến nhà Nguyễn Đức Trọng, ở thôn Đại Trạch, Đình Tổ (là bạn của H2 và H1) để gặp H3 và H2. Sau đó, T chở H1 còn H3 chở H2 đi bằng 02 chiếc xe mô tô Honda Dream không gắn biển kiểm soát (Là xe trộm cắp được từ trước) đi quanh xã Đình Tổ, huyện Thuận Thành để tìm có xe mô tô sơ hở trong quản lý thì trộm cắp. Khi đi qua cầu Bút Tháp, xã Đình Tổ, T điều khiển xe chở H1 rẽ vào đường bê tông đi vào xóm Ô Trì, thôn Bút Tháp thì phát hiện có 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda loại xe Wave màu trắng biển kiểm soát 99F1-228.90 là xe của ông Nguyễn Văn H1 dựng ở đó nhưng không có người trông giữ. Lúc này, H1 và T bàn nhau trộm cắp chiếc xe trên. Sau đó, T điều khiển xe đến cách vị trí dựng chiếc xe Honda Wave khoảng 01m thì dừng lại. Quan sát xung quanh không có ai, H1 xuống xe và đi tới vị trí dựng chiếc xe Honda Wave còn T vẫn ngồi trên xe đợi và cảnh giới. Sau đó, H1 lấy ở túi quần ra chiếc vam phá khóa hình chữ "T" và phá ổ khóa điện của chiếc xe rồi khởi động chiếc xe và cả hai đi ra TL283 rồi về ngã tư Dâu. Trên đường đi, H1 bảo T về nhà còn H1 mang chiếc xe vừa trộm cắp được đi bán. Vài hôm sau, T được H3 cho biết bán chiếc xe Honda Wave trộm cắp được ở trên với giá 3.000.000đ, T không biết bán cho ai, ở đâu. Bản thân T được H1 chia cho 1.000.000đ và đã tiêu xài cá nhân hết số tiền trên.

Ngày 30/7/2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Thành có yêu cầu định giá tài sản số: 41 gửi Hội đồng định giá tài sản huyện Thuận Thành để trưng cầu định giá tài sản là chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, biển số 99F1-228.90 là tài sản của ông Nguyễn Văn H1 tại thời điểm bị trộm cắp.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 37 ngày 05/8/2019, của Hội đồng định giá tài sản huyện Thuận Thành kết luận: Chiếc xe mô tô trên tại thời điểm bị chiếm đoạt có trị giá là 11.000.000đ.

*** Vụ thứ 5**: Khoảng 20 giờ một ngày cuối tháng 4/2019, T và H3 đang đi chơi cùng nhau ở Phố Dâu, Thanh Khương, Thuận Thành, Bắc Ninh bằng chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream không gắn biển kiểm soát (Là xe nhóm của T và H3 trộm cắp được trước đó) thì H1 điện thoại và rủ H3, T cùng đi trộm cắp tài sản. H3 và T đồng ý rồi cùng nhau ði đến ðiểm hẹn ở ðầu cầu thôn Đại Trạch, xã Đình Tổ. Sau đó, T chở H3 còn H2 chở H1 đi vào trong thôn Đại Trạch tìm kiếm xe mô tô sơ hở để trộm cắp. Khi cả nhóm đi đến nhà văn hóa thôn Đại Trạch thì phát hiện có 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Dream biển kiểm soát 99F1-056.84 là xe của anh Nguyễn Cao Đẳng dựng ở đó. H2 bảo T đi một mình ra đầu cầu thôn Đại Trạch giáp đường liên xã Đại Đồng Thành, Đình Tổ, Thanh Khương đứng đợi. Còn H3, H1 và H2 quay lại cổng nhà văn hóa thôn Đại Trạch để trộm cắp chiếc xe Honda Dream. Khoảng 10 phút sau, H3 chở H2 trên chiếc xe Honda Dream không gắn biển kiểm soát còn H1 một mình điều khiển chiếc xe Honda Dream trộm cắp được ra vị trí T đứng đợi. Sau đó, cả nhóm đi theo đường liên xã tới đê Đại Hà. Tại đây, H1 và H3 mang chiếc xe mô tô Honda Dream vừa trộm cắp được đi về hướng Gia Bình còn T và H2 mỗi người đi một xe Honda Dream ban đầu về nhà. Khoảng 30 phút sau, H1 gọi điện cho T và thông báo bán chiếc xe mô tô vừa trộm cắp được với giá 3.500.000đ, T không biết bán cho ai, ở đâu. Số tiền bán xe trên, cả nhóm cùng nhau tiêu xài cá nhân hết.

Ngày 30/7/2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Thành ra yêu cầu định giá tài sản số: 44 đề nghị Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Thuận Thành xác định trị giá chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Dream, biển số 99F1-056.84 là tài sản của anh Nguyễn Cao Đẳng tại thời điểm bị trộm cắp.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 40 ngày 05/8/2019, của Hội đồng định giá tài sản huyện Thuận Thành kết luận: Chiếc xe mô tô trên tại thời điểm bị chiếm đoạt có trị giá là 12.000.000đ (Mười hai triệu đồng).

Khi bị mất trộm xe, ông Nguyễn Cao Đẳng không tìm được xe nên ông Đẳng không trình báo cơ quan Công an ngay. Khi biết T đã trộm cắp xe của mình ông Đẳng mới trình báo nội dung sự việc bị mất trộm.

Do chiếc những chiếc xe mô tô bị trộm cắp không thu hồi được nên anh Nguyễn Hải N, chị Phạm Thị N, anh Nguyễn Văn H1 và anh Nguyễn Cao Đẳng là những người bị hại đều yêu cầu T cùng đồng bọn phải bồi thường cho các anh chị là người bị hại trị giá những chiếc xe theo kết luận định giá tài sản.

Ngoài những vụ trộm cắp tài sản như trên, tại Cơ quan CSĐT điều tra Công an huyện Thuận Thành, T còn khai nhận đã cùng nhóm H2, H1, H3 cùng nhau trộm cắp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh ở khu vực lối rẽ vào Đền và Lăng Sỹ Nhiếp thuộc thôn Tam Á, xã Gia Đông, huyện Thuận Thành và 01 chiếc xe Honda Wave màu trắng ở cổng chùa Phi Tướng thuộc thôn Đại Tự, xã Thanh Khương, huyện Thuận Thành. Tuy nhiên, quá trình xác minh Cơ quan CSĐT chưa xác định được người bị hại của những chiếc xe trên nên chưa có căn cứ để điều tra, xử lý.

Cáo trạng số: 59/CTr-VKS ngày 24/09/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành đã truy tố bị cáo: Lưu Văn T về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự và bị cáo Nguyễn Văn Thế về tội "*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*" theo quy định tại Khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi của mình đúng như bản cáo trạng đã truy tố. Các bị cáo thừa nhận hành vi của mình là phạm tội và đều xin giảm nhẹ hình phạt.

Cũng tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành vẫn giữ nguyên quyết định đã truy tố đối với các bị cáo: Lưu Văn T và Nguyễn Văn Thế, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo: Lưu Văn T về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự và bị cáo Nguyễn Văn Thế về tội "*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*" theo quy định tại Khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự.

Áp dụng: Điểm b, c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 5, điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lưu Văn T từ 28 tháng đến 30 tháng tù.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 323; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Thế từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 589 Bộ luật dân sự buộc bị cáo bồi thường cho những người bị hại.

Phần tranh luận, sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành công bố bản luận tội, các bị cáo không có tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt và cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng và lời khai của bị cáo T tại phiên tòa. Bị cáo thừa nhận trong thời gian từ tháng 11/2018 đến 04/2019, Lưu Văn T đã 05 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh. Tổng giá trị tài sản T trộm cắp được là 53.000.000đ (năm mươi ba triệu đồng). Bản thân bị cáo không có công ăn việc làm, bị cáo xác đinh lấy kết quả của việc phạm tội là nguồn sống chính cho bản thân. Mặc dù biết xe mô tô nhãn hiệu Honda loại xe Dream không biển kiểm soát mà T bán cho Thế là tài sản trộm cắp nhưng Thế ham rẻ nên vẫn đồng ý mua với giá 4.500.000 đồng.

Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo: Lưu Văn T phạm tội *"Trộm cắp tài sản"* và Nguyễn Văn Thế phạm tội *"Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có"* tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 173 và khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự. Do đó, bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành truy tố các bị cáo với tội danh và điều luật như đã viện dẫn ở trên là hoàn toàn có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Hành vi của bị cáo T là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội. Đối với bị cáo Thế xâm phạm trực tiếp đến trật tự an toàn công cộng, gây khó khăn cho việc phát hiện điều tra xử lý người phạm tội do vậy cần phải xử phạt các bị cáo một mức án tương xứng với hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

Xét về tính chất vụ án, nhân thân, các tình tiết tăng nặng cũng như giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng:

Trong vụ án này, bị cáo Lưu Văn T trong khoảng thời gian ngắn thực hiện 05 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Thuận Thành bản thân bị cáo không có nghề nghiệp ổn định chuyện sống bằng nguồn thu nhập từ việc phạm tội nên bị cáo bị truy tố với tình tiết định khung "Phạm tội có tính chất chuyên nghiệp". Do trong cả 05 lần bị cáo thực hiện hành vi thì cả 05 lần đều đã đủ điều kiện để truy cứu trách nhiệm hình sự nên bị cáo còn phải chịu tình tiết tăng nặng phạm tội nhiều lần quy đinh tại điểm g

khoản 1 Điều 52 BLHS mặt khác bị cáo là người có nhân thân xấu năm 2018 bị cáo bị Công an huyện Thuận Thành ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi "Xâm hại sứ khoẻ của người khác": Nhân thân: Tại bản án số: 100/2019/HS- ST ngày 15/10/2019 Toà án nhân dân huyện Tiên Du xử phạt bị cáo 10 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" do vậy cần phải xử phạt bị cáo một mức án thật nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, cũng cần xem xét sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã tự nguyện ra đầu thú. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, đồng thời tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải, sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã tự nguyện ra đầu thú; Đây là các tỉnh tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên khi lượng hình cần xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

Đối với bị cáo Nguyễn Văn Thế bản thân bị cáo biết rõ tài sản do T trộm cắp được mà có nhưng do hám lời nên bị cáo vẫn mua tuy nhiên bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã tự nguyện ra đầu thú, đồng thời giao nộp chiếc xe cho Cơ quan điều tra. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, đồng thời tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét thấy, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt tù có điều kiện cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

Ngoài ra, tại khoản 5 Điều 173 và khoản 5 Điều 323 Bộ luật hình sự còn quy định phạt tiền đối với người phạm tội. Xét thấy, các bị cáo chỉ là lao động tự do, không có công ăn việc làm và thu nhập ổn định nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo.

Ngoài những vụ trộm cắp tài sản như trên, tại Cơ quan CSĐT điều tra Công an huyện Thuận Thành T còn khai nhận đã cùng nhóm H2, H1, H3 cùng nhau trộm cắp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh ở khu vực lối rẽ vào Đền và Lăng Sỹ Nhiếp thuộc thôn Tam Á, xã Gia Đông, huyện Thuận Thành và 01 chiếc xe Honda Wave màu trắng ở cổng chùa Phi Tướng thuộc thôn Đại Tự, xã Thanh Khương, huyện Thuận Thành. Tuy nhiên, quá trình xác minh Cơ quan CSĐT chưa xác định được

người bị hại của những chiếc xe trên nên chưa có căn cứ để điều tra, xử lý. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét gải quyết.

{3} Trong vụ án này, theo như lời khai bị cáo: Lưu Văn T thì khi tham gia trộm cắp tài sản cùng với bị cáo còn có các đối tượng: Nguyễn Văn H1, Nguyễn Văn H2 và Đào Đức H3. Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Thành đã tiến hành triệu tập, xác minh đối tượng Nguyễn Văn H1 và Nguyễn Văn H2 để làm việc nhưng H2 và H1 đã bỏ trốn, không có mặt tại địa phương. Do cơ quan điều tra chưa xác minh và làm rõ với H1 và Hoà được nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện tách hành vi của Hoà và H1 khi nào làm rõ được sẽ xủa lý sau; Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét xử lý trong vụ án này; Đối với Đào Đức H3 Cơ quan điều tra dã tiến hành làm việc và cho đối chất với H3. Tuy nhiên H3 chỉ thừa nhận có mối quan hệ với Hoà, H1 chứ không quen T và không thừa nhận việc đi trộm cắp cùng Hoà, H1 và T vì vậy Cơ quan cảnh sát điều tra chưa có căn cứ để xử lý đối với H3. Do vậy Hội đồng xét xử không có căn cứ để xử lý đối với H3

[4] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa hôm nay tất cả những người bị hại đều có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa. Tuy nhiên trong đơn xin vắng mặt và tại các lời khai có trong hồ sơ người bị hại là anh Nguyễn Hải Nam, anh Nguyễn Văn H1 và anh Nguyễn Cao Đẳng đếu yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại đối với các tài sản do bị cáo T chiếm đoạt được theo biên bản định giá của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự; Xét thấy yêu cầu của người bị hại là phù hợp nên cần chấp nhận buộc bị cáo T phải bồi thường cho anh Nguyễn Nam H 12 triệu, anh H1 11 triệu, anh Đẳng 12 triệu.

Đối với người bị hại là chị Phạm Thị N trong đơn xin vắng mặt tại phiên tòa chị không yêu cầu bị cáo phải bồi thường giá trị chiếc xe mà bị cáo đã chiếm đoạt xét thấy đây là sự tự nguyện nên cần chấp nhận.

Đối với chiếc xe của ông Nguyễn Đình M, Cơ quan điều tra đã xác định chủ sở hữu và giao trả ông M đã nhận lại xe và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường bất cứ khoản gì nên cần chấp nhận.

Đối với số tiền 3.000.000 đồng mà anh Đỗ Duy K (K) bỏ ra cầm cố chiếc xe. Tại phiên tòa hôm nay, anh K không yêu cầu bị cáo T phải trả lại cho anh số tiền nêu trên. Xét thất, đây là sự tự nguyện của các đương sự nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

Đối với số tiền 4.500.000 đồng Nguyễn Văn T mua chiếc xe của Nguyễn Văn T sau khi sử dụng biết được chiếc xe này do T phạm tội mà có nên T đã giao nộp cho Cơ quan điều tra, tại phiên toà hôm nay Nguyễn Văn T không yêu cầu T phải trả lại số tiền

trên xét thấy đây là sự tự nguyên của các đương sự nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 chiếc xe Honda Wave, màu trắng không gắn biển kiểm soát mà H2 và H1 đưa cho T mang đến nhà anh K cầm cố được 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng). Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Thành đã tiến hành xác minh và thu hồi được chiếc xe trên. Tuy nhiên, qua xác minh đến nay vẫn chưa xác định được người bị hại của chiếc xe trên là ai. Vì vậy chưa có căn cứ để xử lý các đối tượng có liên quan. Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Thành tách tài liệu đối với chiếc xe trên khi nào làm rõ sẽ đề nghị xử lý sau. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

Đối với chiếc xe mô tô Honda Wave màu trắng không gắn biển kiểm soát mà anh Nguyễn Nam H giao nộp cho Cơ quan điều tra có số máy: HC12E5439590, số khung: RLHHC1215DY439479. Qua xác minh xác định chủ sở hữu của chiếc xe là anh Nguyễn Công H4 - sinh năm 1977 ở thôn Nghĩa C, xã Minh Đ, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh bị trộm cắp ngày 09/02/2019. Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Thành đã có Công văn số 208/CQĐT ngày 17/6/2019 cùng chiếc xe trên gửi Cơ quan CSĐT Công an huyện Tiên Du để giải quyết theo thẩm quyền. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

Đối với 02 chiếc xe mô tô Honda Dream không gắn biển kiểm soát và vam phá khóa mà nhóm đối tượng dùng làm công cụ để thực hiện hành vi trộm cắp. Do đến thời điểm hiện tại đối tượng Nguyễn Văn H1 và Nguyễn Văn H2 đã bỏ trốn khỏi địa phương chưa làm việc được với H2 và H1 nên chưa có căn cứ để xác minh, truy tìm vật chứng theo quy định. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

[6] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí thẩm theo quy định.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo: Lưu Văn T phạm tội *"Trộm cắp tài sản"* và **Nguyễn Văn T1** phạm tội *"Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có"*.

Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự và Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt bị cáo Lưu Văn T 28*(Hai mươi tám)* tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 10/05/2019 là ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo.

Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 *(Bốn mươi lăm)* ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo công tác thi hành án.

Căn cứ khoản 1 Điều 323; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Ngyễn Văn T 07 *(Bảy.)* tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 14 *(Mười bốn)* tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn T1 cho Ủy ban nhân dân xã Nguyệt Đ - huyện Thuận Thành - tỉnh Bắc Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 *(Hai)* lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 589 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Lưu Văn T phải bồi thường cho anh Nguyễn Nam H số tiền 12.000.000 đồng, anh Nguyễn Văn H1 số tiền 11.000.000 đồng, anh Nguyễn Cao Đ số tiền 12.000.000 đồng.

Kể từ ngày bản án phát sinh hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án không thi hành thì hàng tháng phải chịu một khoản lãi của số tiền chậm thi hành án theo quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo: Lưu Văn T, Nguyễn Văn T1 mỗi bị cáo phải nộp 200.000 *(Hai trăm nghìn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Lưu Văn T phải chịu 1.750.000 đ án phí dân sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 *(Mười lăm)* ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tống đạt bản án hoặc được niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Thuận Thành;
- CA huyện Thuận Thành;
- Chi cục THADS huyện Thuận Thành;
- Các bị cáo; Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Huy Tuấn